

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

MỤC 1. PHẠM VI CUNG CẤP CỦA GÓI THẦU

Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp, giặt là năm 2026.
- Địa điểm: Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn, 79 Bà Triệu, xã Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh
- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng.
- Quy mô gói thầu: Cung cấp dịch vụ vệ sinh công nghiệp – giặt là năm 2026 tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn.

MỤC 2. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC:

Lựa chọn nhà thầu Cung cấp dịch vụ làm sạch công nghiệp, giặt là năm 2026 tại các khoa phòng/khu vực của Bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn.

MỤC 3. YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA GÓI THẦU

3.1. YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ VỆ SINH

3.1.1 Yêu cầu đối với dịch vụ:

- Thực hiện dịch vụ làm sạch theo Quy định về Tiêu chuẩn vệ sinh bệnh viện theo quy trình nội bộ của Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.
- Thu gom rác từ các thùng rác đến vị trí quy định tại mỗi tầng theo tần suất quy định. Vận chuyển từ vị trí tại mỗi tầng đó đến nhà rác theo đúng nhóm rác quy định, giao cho công ty thu gom rác theo giờ quy định. Nhân viên khi thu gom rác đến vị trí quy định phải đeo găng tay, đồ bảo hộ trong suốt quá trình.
- Duy trì sạch bóng các bề mặt bằng kim loại của các thiết bị, dụng cụ công cộng như thang máy, thang cuốn, nẹp cửa, tay vịn, tay vịn cầu thang bộ

❖ Thực hiện công việc làm sạch theo Bảng 1:

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Số nhân sự tối thiểu	Ghi chú
1	Hành lang các tầng.	Lau sàn với hóa chất làm sạch sàn; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau lan can; Thu gom rác.	≥ 2	
2	Sảnh bệnh viện, khu ghế ngồi chờ.	Lau sàn với hóa chất làm sạch sàn; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau ghế ngồi; Thu gom rác.	≥ 1	
4	Cầu thang bộ.	Quét và lau bậc thang; Lau tay vịn, lan can inox; Lau tường cầu thang; Lau song chắn và kính lá sách; Thu gom rác.	≥ 1	
5	Thang máy, thang cuốn.	Lau cửa thang máy bên trong và bên ngoài; Lau bảng điều khiển, nút bấm, bảng chỉ dẫn; Lau sàn, tường thang máy; Đánh bóng các chi tiết bằng inox.	≥ 1	
6	Nhà vệ sinh công cộng.	Làm sạch Lavabo, gương, bồn tiểu, bồn cầu; Lau sàn và khử mùi; Lau cửa, vách ngăn, tường; Lau cửa sổ kính (bao gồm cả bệ và khung cửa sổ); Kiểm tra thường xuyên, bảo đảm sàn sạch và khô; Tổng vệ sinh và khử mùi cuối ngày; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 2	
7	Nhà vệ sinh phòng bệnh	Làm sạch Lavabo, gương, bồn tiểu, bồn cầu; Lau sàn và khử mùi; Tổng vệ sinh và khử mùi cuối ngày; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau cửa, vách ngăn, tường; Lau cửa sổ kính (kể cả bệ và khung cửa sổ); Thu gom rác.	≥ 9	
8	Phòng lưu bệnh, điều trị bệnh (trừ khu Nhiễm, Cấp cứu, Hồi sức, Mổ và Sản)	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau công tắc điện; Lau tủ đầu giường; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Lau giường bệnh; Xử lý giường sau khi bệnh nhân tử vong theo quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn; Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường; Lau cửa ra vào; Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	≥ 15	
9	Phòng khám (trừ khu Nhiễm, Cấp cứu, Hồi sức, Mổ và Sản)	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau giường; Lau thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau công tắc điện; Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (kể cả bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	≥ 5	

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Số nhân sự tối thiểu	Ghi chú
10	Phòng xét nghiệm, phòng siêu âm, phòng chụp X-Quang.	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau bàn; Lau các thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau công tắc điện; Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường; Lau mặt ngoài máy lạnh; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	≥ 2	
11	Phòng mổ.	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau và khử khuẩn sàn bằng hóa chất; Lau bàn mổ bằng hóa chất khử trùng; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau giường; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	≥ 2	
12	Phòng Cấp cứu.	Lau và khử khuẩn sàn; Làm sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 2	
13	Phòng Hồi sức.	Lau và khử khuẩn sàn; Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 2	
14	Phòng Khu Sản.	Lau và khử khuẩn sàn; Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 2	

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Số nhân sự tối thiểu	Ghi chú
15	Khu Nhiễm.	Lau và khử khuẩn sàn; Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 3	
16	Phòng hành chính, phòng dụng cụ, phòng thủ thuật.	Lau sạch sàn bằng hóa chất; Lau bàn; Lau các thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau các công tắc điện; Lau quạt; Lau máng đèn; Lau đồng hồ treo tường; Lau mặt ngoài máy lạnh; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 5	
17	Kho lưu trữ, Nhà bảo vệ; Trạm xử lý nước thải; Nhà xe cấp cứu; Hầm xe; Hành lang tầng 12	Quét và lau sàn; Lau cửa; Thu gom rác.	≥ 1	
18	Sân đường nội bộ, Khu cây xanh. Cổng, tường rào, bảng tên.	Lau bảng hiệu, bảng tên và tường rào; Quét dọn, thu gom rác thải và lá cây.	≥ 1	
19	Nhà lưu trữ chất thải	Thu gom rác; Rửa thùng rác. Lau tường, lau cửa; Chà sàn bằng máy và hóa chất.	≥ 1	
20	Nhà thuốc, Phòng thu viện phí, Phòng nhận bệnh.	Lau sàn; Lau bàn; Lau thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau các công tắc điện; Lau quạt trần; Lau máng đèn; Lau đồng hồ treo tường; Lau mặt ngoài máy lạnh; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy các vết dơ trên tường; Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 1	

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Số nhân sự tối thiểu	Ghi chú
21	Nhà đại thể, khu tượng Quan Âm.	Lau sàn; Lau bàn; Lau các công tắc điện; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	≥ 1	
22	Khu vực khác (Vách ngăn kính, trần nhà, quạt trần, hội trường, hòn non bộ, khung rèm, sê nô...) dưới 3m	Quét mạng nhện; Lau vách kính trong; Lau quạt trần; Hút bụi thảm trải sàn; Làm sạch sàn hòn non bộ bằng máy và hóa chất; Thu gom rác; Tháo lắp, lau khung rèm (tất cả các khoa/phòng trong Bệnh viện nếu có).	≥ 2	
23	Giám sát vệ sinh.	Quản lý, điều phối và kiểm tra chất lượng công tác vệ sinh.	≥ 1	
Tổng cộng/tháng:			≥ 62	

❖ **Các tuyến đường, sân đường, bãi cỏ, sân vườn các khu vực vệ sinh và thu gom rác:**




- Tất cả các tuyến đường (lòng đường + vỉa hè) trong Bệnh viện
- Các bãi cỏ, sân vườn công cộng
- Vệ sinh khu vực các cổng ra vào của Bệnh viện, bồn hoa bên ngoài dọc tường rào

❖ Thu gom rác tại các điểm tập kết, cành cây khô, lá cây vè Kho rác tập trung. **Cung cấp bao đựng rác, có màu sắc theo quy định cho từng loại rác, số lượng, tần suất thay thế theo Bảng 3 và có tiêu chuẩn kỹ thuật theo Bảng 2:**

Bảng 2

STT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Đối tượng áp dụng	Yêu cầu
1	Thành phần	Áp dụng đối với bao màu vàng và màu đen	Túi ni lông thân thiện với môi trường (tự phân hủy sinh học), có giấy chứng nhận của Tổng Cục Môi trường – Bộ Tài nguyên và Môi trường. Túi không được dùng nhựa PVC, nhựa tái chế.

STT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Đối tượng áp dụng	Yêu cầu
		Áp dụng đối với bao màu xanh và màu trắng	Túi phân hủy sinh học thân thiện với môi trường, có giấy chứng nhận của Tổng Cục Môi trường – Bộ Tài nguyên và Môi trường Túi không được làm bằng nhựa tái chế
2	Độ bền	Áp dụng đối với tất cả các loại bao	Đảm bảo độ bền, dẻo để không bị rách trong quá trình thu gom vận chuyển rác
3	Độ kín	Áp dụng đối với tất cả các loại bao	Bao đựng rác phải có độ kín đủ để nước không chảy ra
4	Màu sắc	Để đựng chất thải lây nhiễm	Vàng
		Để đựng chất thải sinh hoạt	Xanh dương
		Để đựng chất thải hóa học nguy hại, chất thải gây độc tế bào, chất thải phóng xạ	Đen
		Để đựng chất thải tái chế	Trắng
5	In ấn	Áp dụng chung cho tất cả các loại bao	Bên ngoài phải in vạch cảnh báo “KHÔNG ĐƯỢC ĐỰNG QUÁ MỨC NÀY” trên túi theo khoảng cách quy định từ đáy túi lên đến vạch in là 75% thể tích của túi.
		Áp dụng cho bao đựng chất thải lây nhiễm	 CHẤT THẢI LÂY NHIỄM

STT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Đối tượng áp dụng	Yêu cầu
		Áp dụng cho bao đựng chất thải sinh hoạt thông thường	 CHẤT THẢI THÔNG THƯỜNG
		Áp dụng cho bao đựng chất thải hóa học nguy hại, gây độc tế bào, chất thải phóng xạ	 CHẤT THẢI NGUY HẠI
		Áp dụng cho bao đựng chất thải tái chế	 CHẤT THẢI TÁI CHẾ
6	Số lượng bao tối đa/1 kg	Đối với bao 30cm x 45cm	70 cái
		Đối với bao 55cm x 65cm	55 cái
		Đối với bao 95cm x 110cm	16 cái
		Đối với bao 120cm x 150cm	5 cái

Bảng 3:

3.1.2 Cung cấp nhân sự và thời gian làm việc tại các Khoa/Phòng khu vực của bệnh viện

Nhà thầu cung cấp tối thiểu 61 nhân viên vệ sinh (không bao gồm giám sát) đáp ứng các yêu cầu sau:

- 100 % Nhân sự được đào tạo kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện do cơ sở y tế đào tạo;
- 100% Nhân sự được đào tạo kỹ năng giao tiếp bệnh viện do cơ sở y tế đào tạo;

- 100% nhân sự được đào tạo an toàn lao động do cơ quan có chức năng đào tạo;
- 100% nhân viên vệ sinh có giấy khám sức khỏe cấp trong thời hạn 12 tháng được kết luận đủ sức khỏe làm việc hoặc kết luận loại III trở lên của cơ sở y tế có chức năng khám sức khỏe theo quy định của pháp luật;
- Có tối thiểu 30% nhân viên vệ sinh được đào tạo và cấp chứng nhận phòng cháy chữa cháy;
- Có tối thiểu 30% nhân viên vệ sinh được tập huấn về phòng ngừa lây nhiễm Covid 19 trong thực hành vệ sinh môi trường tại cơ sở y tế do đơn vị có chức năng đào tạo cấp.
- Có tối thiểu 10% nhân viên vệ sinh được đào tạo vệ sinh phòng mổ do cơ quan có chức năng đào tạo;
- Có tối thiểu 10% nhân viên vệ sinh được đào tạo và cấp chứng nhận (hoặc thẻ an toàn) máy móc thiết bị vệ sinh công nghiệp; an toàn hóa chất

❖ **Các nhân sự bố trí Thực hiện công việc của các Khoa theo Bảng 3**

Bảng 3

Stt	Nội dung công việc	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Ghi chú
1	Làm sạch Hành lang các tầng	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
2	Làm sạch Sảnh bệnh viện, khu ghế ngồi chờ	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
4	Làm sạch Cầu thang bộ	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
5	Làm sạch Thang máy, thang cuốn	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
6	Làm sạch Nhà vệ sinh công cộng	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
7	Làm sạch Nhà vệ sinh phòng bệnh	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
8	Làm sạch Phòng lưu bệnh, điều trị bệnh (trừ khu Nhiễm, Cấp cứu, Hồi sức, Mổ và Sản)	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	

Stt	Nội dung công việc	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Ghi chú
9	Làm sạch Phòng khám (trừ khu Nhiễm, Cấp cứu, Hồi sức, Mổ và Sản)	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
10	Làm sạch Phòng xét nghiệm, phòng siêu âm, phòng chụp X-Quang	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
11	Làm sạch Phòng mổ, Phòng Cấp cứu, Phòng Hồi sức, Phòng Khu Sản	6 giờ 00 phút	06 giờ 00 phút hôm sau	Trực 24/24
12	Làm sạch Khu Nhiễm	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
13	Làm sạch Phòng hành chính, phòng dụng cụ, phòng thủ thuật	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
14	Làm sạch Kho lưu trữ, Nhà bảo vệ; Trạm xử lý nước thải; Nhà xe cấp cứu; Hàm xe; Sân bay trực thăng; Khu vực kỹ thuật phụ trợ	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
15	Làm sạch Sân đường nội bộ, Khu cây xanh, Cổng, tường rào, bảng tên	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
16	Làm sạch Nhà lưu trữ chất thải	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
17	Làm sạch Nhà thuốc, Phòng thu viện phí, Phòng nhận bệnh	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
18	Làm sạch Nhà đại thể, khu tượng Quan Âm	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
19	Làm sạch Khu vực khác (Vách ngăn kính, trần nhà, quạt trần, hội trường, hòn non bộ, khung rèm, sê nô...)	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	
20	Giám sát vệ sinh: Quản lý, điều phối và kiểm tra chất lượng công tác vệ sinh theo đúng quy định	6 giờ 00 phút	17 giờ 00 phút	

3.1.3 Yêu cầu kỹ thuật đối với dịch vụ vệ sinh

Stt	Nội dung
1	Quy trình làm sạch bệnh viện
	Trình bày các quy trình làm sạch chi tiết phù hợp (đính kèm cam kết thực hiện đúng quy trình) cho từng khu vực đúng theo Quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28/08/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế, như sau:
	1.1. Bảng phân công công việc của Chủ nhiệm/Quản lý công trình làm sạch tại Bệnh viện.
	1.2. Bảng phân công công việc của Giám sát khu vực công trình làm sạch tại bệnh viện
	1.3. Bảng phân công công việc của nhân viên làm sạch
	1.4. Quy trình làm sạch phòng mổ
	1.5. Quy trình vệ sinh khu vực cấp cứu
	1.6. Quy trình vệ sinh khu vực hồi sức tích cực
	1.7. Quy trình vệ sinh các khu vực cận lâm sàng
	1.8. Quy trình vệ sinh các khu vực nội trú
	1.9. Quy trình vệ sinh các khu vực ngoại trú
	1.10. Quy trình vệ sinh các khu vực hành chính
	1.11. Quy trình vệ sinh khu vực lưu chứa, nhà lưu chứa chất thải
	1.12. Quy trình vệ sinh khu vực ngoại cảnh, ngoài trời (Mái, sân thượng)
	1.13. Quy trình vệ sinh nhà vệ sinh công cộng
	1.14. Quy trình xử lý vết máu, dịch tiết
	1.15. Quy trình vệ sinh các khu vực kỹ thuật trong nhà (Phòng điện, Phòng khí y tế, Phòng bơm chữa cháy,...)
	1.16. Quy trình vệ sinh giường bệnh
	1.17. Quy trình vệ sinh bàn, ghế, tủ đầu giường
	1.18. Quy trình vệ sinh trần nhà, tường, cửa

Stt	Nội dung
	1.19. Quy trình vệ sinh máy lạnh
	1.20. Quy trình vệ sinh bồn rửa tay
	1.21. Quy trình vệ sinh thang máy, thang cuốn, thang bộ
	1.22. Quy trình vệ sinh mái
	1.23. Quy trình vệ sinh, đánh bóng sàn vinyl
	1.24. Quy trình vệ sinh làm sạch sàn bằng máy
	1.25. Quy trình vệ sinh kính
	1.26. Quy trình công nghệ giặt mốp đảm bảo tiêu chuẩn
	1.27. Quy trình phân phát mốp sạch, thu gom mốp đã qua sử dụng
	1.28. Quy trình pha hóa chất
	1.29. Quy trình làm sạch, khử khuẩn dụng cụ làm vệ sinh
	1.30. Quy trình vệ sinh khu vực cách ly, khu vực truyền nhiễm
	1.31. Phương án làm sạch phần đá granite và kính mặt ngoài của tòa nhà
	1.32. Quy trình phân loại, thu gom đúng theo Thông tư 20/2021/TT-BYT- Quy định về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế.
	1.33. Bảng kiểm tra (checklist) công việc vệ sinh cho từng vị trí làm việc.
2	Phương pháp làm sạch bệnh viện
	a. Nhà thầu cam kết thực hiện đầy đủ các công việc làm sạch hàng ngày, tổng vệ sinh hàng tuần, hàng tháng, hàng quý, 6 tháng tại các khu vực làm sạch mà nhà thầu chịu trách nhiệm thực hiện.
	b. Nhà thầu cam kết thực hiện phương pháp làm sạch không dùng chổi quét tại tất cả các khu vực, ngoại trừ vòng ngoài, ngoại cảnh; không giặt giẻ, tải tại Khoa, Phòng, Ban; thay thế mốp, tải mỗi 20m ² sử dụng, đối với sàn khu vực phòng mổ, phòng thủ thuật, hồi sức, cấp cứu là 10m ² sử dụng hoặc khi bẩn; lau sàn theo quy trình (Phụ lục 1). Tất cả

Stt	Nội dung
	tải lau và giẻ lau, khăn lau chỉ dùng 1 lần và phải được giặt sạch, khô cho đến trước khi sử dụng.
	c. Nhà thầu cung cấp đầy đủ dụng cụ làm sạch riêng cho từng khu vực; khăn lau, móp, thau, xô có màu sắc phân biệt rõ ràng cho vùng sạch, kém sạch, nhiễm bẩn (Phụ lục 1)
	d. Nhà thầu có quy định về màu sắc và ký hiệu các dụng cụ vệ sinh, khăn lau, tải, xô chứa nước, xe vận chuyển chất thải đúng theo Thông tư 20/2021/TT-BYT- Quy định về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế
	e. Khăn lau, tải phải sử dụng loại bằng sợi sinh học, đảm bảo còn chất lượng tốt. Tải dơ phải được thu gom, giặt sạch, xử lý đúng quy trình sau khi lau (giặt riêng theo từng loại nhiễm và không nhiễm). Khăn lau, móp hư phải được thay mới và được kiểm tra và thay mới mỗi 03 tháng (hàng quý).
	f. Nhân viên làm sạch chỉ tập trung chất thải tại các khu vực do Bệnh viện quy định.
	h. Nhân viên làm sạch giữ gìn, bảo quản các thùng rác của Bệnh viện khi di chuyển làm vệ sinh. Nếu làm hư hỏng thùng rác (hư hỏng không phải do quá trình sử dụng) thì nhà thầu phải tự sửa chữa, thời gian sửa chữa thùng rác tối đa 03 ngày. Nếu hư hỏng nặng không sửa được phải bồi thường thùng rác mới cho Bệnh viện.
	i. Nhà thầu cam kết tuân thủ theo quy định về Kiểm soát nhiễm khuẩn của Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện
3	Chứng chỉ ISO
	Nhà thầu có chứng chỉ ISO 9001 về hệ thống quản lý chất lượng hoặc chứng chỉ ISO 14001 về hệ thống quản lý môi trường.
4	Vật dụng thường xuyên, thiết bị máy móc, dụng cụ làm sạch
	a. Cam kết cung cấp kịp thời, đầy đủ thiết bị máy móc, các phương tiện vật dụng thường xuyên, vật tư tiêu hao phục vụ công tác làm sạch 24h/24h.
	b. Túi đựng chất thải Nhà thầu cung cấp túi ni lông đựng - Chất thải lây nhiễm (màu vàng), có kích thước 90×120, 53×63 - Chất thải sinh hoạt (màu xanh), có kích thước 90×120, 53×63

Stt	Nội dung
	<p>Chất thải hóa học nguy hại, chất thải phóng xạ, chất thải gây độc tế bào (màu đen), có kích thước 90×110, 40×60</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất thải tái chế (màu trắng), có kích thước 90×120, 53×63 - Thùng kháng khuẩn (màu vàng) đựng chất thải sắc nhọn <p>Tất cả các túi ni lông phải có mẫu đúng theo quy định của Thông tư 20/2021/TT-BYT- Quy định về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế và Phụ lục 2.</p>
	<p>c. Vật dụng thường xuyên</p> <p>Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp các vật dụng thường xuyên như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng phục (quần áo, nón, giày, băng tên,...); - Găng tay; - Khẩu trang; - Ủng;
	<p>d. Thiết bị, máy móc hỗ trợ làm sạch</p>
	<p>d.1 – Thang nhôm</p>
	<p>d.2 – Cuộn dây điện công nghiệp, ổ điện 40 mét</p>
	<p>d.3 – Xe làm sạch đa năng chuyên dụng</p>
	<p>e. Dụng cụ làm sạch</p> <p>Nhà thầu chịu trách nhiệm cung cấp các dụng cụ làm sạch như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây và bàn kẹp tải - Cây đẩy nước - Cây đẩy khô

Stt	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none">- Cây gạt kính- Long thỏ lau kính- Cây đẩy bụi- Tải lau sàn (trắng, đỏ, vàng, xanh)- Khăn lau (trắng, đỏ, vàng, xanh)- Giấy lau thấm hút tốt để xử lý tràn đổ máu, dịch tiết- Mâm cước giặt thảm- Xô và xe vệ sinh- Dầu lau kính và dầu gạt kính- Biển báo sàn ướt, trơn trượt, nguy hiểm, vận chuyển chất thải- Chổi quét (dùng cho sân, vườn, mái, khu vực kỹ thuật)- Miếng chà bụi nhùi- Bàn chải sàn, bàn chải cán ngắn, cán dài- Cây chà bồn cầu- Cây gấp rác- Ky hốt rác có nắp đậy- Cây sủi chawwing gum.- Dao cạo sàn- Cây quét mạng nhện

Stt	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> - Bình xịt hóa chất - Cước xanh, cước trắng - Dây thông tắc cống, nhà vệ sinh - Một số vật dụng chuyên dùng khác
5	Hóa chất vệ sinh sử dụng trong bệnh viện (Phụ lục 2)
	a. Nhà thầu liệt kê các loại hóa chất sử dụng trong quá trình thực hiện gói thầu. Đối với hóa chất khử khuẩn, nhà thầu cung cấp giấy phép lưu hành theo quy định của Bộ y tế.
	b. Các thùng chứa hóa chất do nhà thầu cung cấp phải được dán nhãn theo đúng quy chế.
	c. Nhà thầu phải đảm bảo nồng độ hóa chất sử dụng khử khuẩn theo quy định (theo hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất, Bộ Y tế về hóa chất đó).
	d. Loại hóa chất do nhà thầu sử dụng phải đúng theo quy định khử khuẩn môi trường bệnh viện.
	e. Các loại hóa chất sử dụng phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được ghi rõ ràng trên bao bì sản phẩm. Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng chỉ định của nhà sản xuất (có tài liệu đính kèm) và được Bộ Y tế cho phép sử dụng. Hóa chất sử dụng phù hợp với môi trường bệnh viện, không có tính ăn mòn cao, và an toàn cho người sử dụng.
	e. Nhà thầu có kế hoạch kiểm tra định kỳ 03 tháng/lần và đột xuất công tác pha hóa chất (nồng độ hóa chất) theo đúng quy định.
	f. Phải cung cấp đầy đủ hóa chất trong suốt quá trình làm việc, hóa chất có thể thay đổi theo yêu cầu của bệnh viện
	g. Hóa chất Nhà thầu nhập về vào ngày cuối của tháng trước để Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn kiểm tra trước khi đưa ra sử dụng cho tháng sau. Thời gian kiểm tra hóa chất nhập kho từ 1-5 tây hàng tháng.
6	Cơ cấu nhân sự
	a. Nhà thầu cam kết đảm bảo 100% nhân sự thực hiện VSMT phải được huấn luyện và có chứng chỉ/chứng nhận chuyên về VSMT (còn giá trị trong vòng 2 năm) và phải được tập huấn tối thiểu các quy định về VSMT, phòng ngừa và kiểm soát lây nhiễm trong quá trình làm việc (do bệnh viện huấn luyện, kinh phí công ty phải trả).

Stt	Nội dung
	b. Đối với tất cả các khu vực yêu cầu làm sạch trong gói thầu, nhà thầu phải đảm bảo bố trí đầy đủ nhân sự quản lý và giám sát có kinh nghiệm và có kế hoạch bổ sung nhân viên để kịp thời đáp ứng việc làm sạch trong giờ cao điểm, trong tình huống khẩn cấp, đột xuất và các chương trình hoạt động bổ sung của Bệnh viện. Tối thiểu 01 giám sát.
	c. Nhà thầu đảm bảo có nhân viên vệ sinh trực 24/24 trong thời gian làm việc quy định tại mỗi khu vực làm việc. Tối thiểu 02 nhân viên trực
	<p>d. Số lượng nhân viên làm vệ sinh: Số lượng nhân viên tối thiểu công ty vệ sinh phải đáp ứng theo bảng kế hoạch nhân lực của khoa, phòng và tăng lên khi có yêu cầu. Khi thay hoặc bổ sung nhân viên thì nhà thầu phải gửi giấy giới thiệu, giấy phân công công việc và những thông tin lý lịch cơ bản của nhân viên trước khi thay đổi ít nhất 02 ngày. Khi Bệnh viện yêu cầu đổi nhân viên thì nhà thầu phải đổi và nhân viên mới phải được đào tạo những quy định về VSMT tại BV.</p> <p>Trường hợp khối lượng công việc tại các vị trí khoa phòng phát sinh nhiều hơn so với thời điểm hiện tại hai bên sẽ bàn bạc thống nhất điều chỉnh bổ sung nhân sự đáp ứng yêu cầu KSNK và khối lượng công việc phát sinh. Số lượng nhân sự tăng thêm sẽ theo đề xuất của từng khoa phòng và theo đơn giá/NV cung cấp dịch vụ tại thời điểm phát sinh</p>
	e. Yêu cầu đổi nhân viên khi:
	<p>Bệnh viện phát hiện nhân viên tại khu vực liên tục vắng mặt tại nơi phân công khi đi kiểm tra trong giờ làm việc mà không có lý do.</p> <p>- Nơi được phân công không đảm bảo chất lượng sạch theo quy định</p> <p>Có thái độ không tốt đối với nhân viên y tế và người bệnh, người nhà người bệnh và khách đến thăm khi bị nhắc nhở hoặc có thư phàn nàn của người bệnh, người nhà người bệnh và khách đến thăm.</p>
	f. Người phụ trách công trình làm sạch phải họp hàng tuần với Bệnh viện để thông báo tình hình làm sạch tại Bệnh viện.
	g. Toàn bộ nhân viên của công ty (nhân sự quản lý, giám sát và nhân viên vệ sinh) phải được huấn luyện về vệ sinh môi trường trong các cơ sở y tế và công tác phòng chống nhiễm khuẩn, an toàn vệ sinh lao động theo chương trình đào tạo do Bộ Y tế ban hành trước khi thực hiện dịch vụ làm sạch tại BV và định kỳ hàng năm.
	h. Nhà thầu cam kết nhân viên khi thực hiện dịch vụ tại Bệnh viện đáp ứng và tuân thủ đầy đủ các điều kiện sau:

Stt	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ tuyển dụng đủ: bằng cấp/chứng chỉ/chứng nhận - Hồ sơ sức khoẻ: giấy khám sức khoẻ đủ điều kiện làm việc (không mắc bệnh mãn tính ảnh hưởng đến chất lượng công việc. Không mắc bệnh truyền nhiễm đang điều trị (lao. Thương hàn, viêm gan, HIV,...)) - Trình độ học vấn: tối thiểu tốt nghiệp cấp 2 (nhiều nơi tuyển không biết chữ, không biết đọc, khó khăn trong nhận thức công việc, đọc các quy định, hiểu được bài giảng) - Thực hiện tốt quy tắc ứng xử với: <ul style="list-style-type: none"> + Người bệnh (khách hàng của bệnh viện) + Nhân viên y tế + Khách đến làm việc (Đối tác của bệnh viện) - Những điều phải tuân thủ: <ul style="list-style-type: none"> + Đi làm đúng giờ, luôn có mặt đúng khu vực được phân công + Trang phục đúng quy định: mặc đồng phục sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng, móng tay cắt ngắn không sơn, có bảng tên, không được xắn quần áo trong khi làm việc. + Sau mỗi ca, quần áo đồng phục của các nhân viên phải được ngâm diệt khuẩn bằng dung dịch diệt khuẩn như cloramin B hoặc Germisep... + Nhã nhặn, lịch sự và ân cần tận tâm với người bệnh, nhân viên y tế,... + Thái độ làm việc nghiêm túc, chăm chỉ, trung thực - Những điều cấm: <ul style="list-style-type: none"> + Không ăn mặc cầu thả, đầu tóc không gọn gàng, không bảng tên. + Không mặc quần áo bảo hộ lao động ra bên ngoài Bệnh viện và ngược lại. + Không nói tục, thô lỗ với khách hàng, đối tác của bệnh viện và nhân viên y tế của bệnh viện,

Stt	Nội dung
	<ul style="list-style-type: none"> + Không hút thuốc, uống rượu, bia, chất kích thích trong khi làm việc, + Không được tụ tập, ăn uống, nghỉ ngơi tại các vị trí không có quy định + Không tự ý sử dụng các ổ điện, chỉ được sử dụng các ổ điện mà Bệnh viện cho phép; + Không thực hiện các hành vi lừa đảo trong Bệnh viện; + Không được tự ý xâm phạm đến những khu vực cá nhân, không trộm cắp tài sản của Bệnh viện, bệnh nhân, thân nhân, nhân viên trong Bệnh viện; + Không được gợi ý nhận tiền, quà biếu của người bệnh, thân nhân người bệnh. + Không có trách nhiệm phát ngôn bất cứ vấn đề gì liên quan đến tình trạng sức khỏe hoặc bí mật riêng tư của người bệnh. + Không được lấy chất thải mang ra ngoài để bán, hoặc sử dụng, vào mục đích riêng.
	i. Nhà thầu phải cung cấp danh sách nhân sự làm việc. Mỗi nhân viên trước khi làm việc phải có quyết định bổ nhiệm và giấy giới thiệu nhân sự của Công ty khi vào làm việc tại BV.
7	Chất lượng dịch vụ làm sạch
	a. Nhà thầu chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ làm sạch những khu vực đã thỏa thuận tại Bệnh viện.
	b. Để đánh giá hiệu quả làm sạch, bệnh viện sẽ kiểm tra đột xuất vi sinh/bề mặt, nhà thầu phải trả chi phí xét nghiệm nếu xét vi sinh/bề mặt có kết quả dương tính sau khi làm sạch.
	c. Nhà thầu sẵn sàng cung cấp các số liệu liên quan đến công tác quản lý chất thải y tế khi có yêu cầu của Bệnh viện.
	d. Nhà thầu cam kết thực hiện chế độ trực các ngày Lễ, Tết đối với các khu vực quy định.
	<p>e. Nhà thầu phải chấp hành các điều khoản phạt như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Túi đựng chất thải không đúng loại, thành phần, màu sắc, độ dày theo quy định. - Làm sai các yêu cầu trong HSMT. - Làm hư hỏng cơ sở vật chất của Bệnh viện.

Stt	Nội dung
	<p>Làm ảnh hưởng đến bất kỳ người bệnh, thân nhân, nhân viên Bệnh viện (Ví dụ: Nhân viên làm sạch của nhà thầu lau sàn nhà mà không để cảnh báo sàn trơn, làm người bệnh té ngã thì nhà thầu phải bồi thường toàn bộ các chi phí liên quan các tổn thất về sức khỏe, tinh thần, thu nhập,... của người bị nạn đó).</p> <p>- Không bố trí đủ nhân viên theo bảng kế hoạch nhân lực.</p>
8	Bảo hiểm
	<p>Kể từ ngày cung cấp dịch vụ làm sạch cho đến khi kết thúc dịch vụ, nhà thầu phải mua bảo hiểm cho người lao động, vật tư, thiết bị, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của nhà thầu.</p> <p>Bệnh viện không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự cố nào xảy ra đối với con người và máy móc thiết bị của nhà thầu.</p>
9	An toàn lao động
	<p>Người phụ trách công trình làm sạch của nhà thầu tại Bệnh viện phải được hướng dẫn cách sử dụng cơ sở hạ tầng (thang máy, các hệ thống kỹ thuật của tòa nhà), công tác PCCC tại Bệnh viện trước khi làm việc.</p>
	<p>Nhà thầu không để xảy ra tai nạn lao động ảnh hưởng nghiêm trọng đến tính mạng của nhân viên lao động của nhà thầu cũng như nhân viên, thân nhân, người bệnh của Bệnh viện. Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động (như làm sạch trên cao, làm sạch mặt ngoài các tòa nhà, an toàn khi sử dụng các thiết bị phục vụ cho việc làm sạch,...)</p>
10	Huấn luyện, giáo dục và đào tạo
	a. Yêu cầu về huấn luyện, đào tạo
	- Có tài liệu hướng dẫn, đào tạo: quy trình, kỹ thuật vệ sinh, xử lý chất thải, sử dụng hóa chất và kiểm soát nhiễm khuẩn.
	- Có bảng kiểm các khu vực, sơ đồ phân công khu vực, quy trình vệ sinh (sơ đồ, yêu cầu, ép plastic treo tại xe), cách pha hoá chất (ép plastic treo tại xe)
	- Có kế hoạch huấn luyện cụ thể cho nhân viên mới về quy trình làm sạch, cách thức làm việc tại bệnh viện

Stt	Nội dung
	- Có kế hoạch huấn luyện định kỳ cho nhân viên về các biện pháp thực hành phù hợp Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện
	- Có kế hoạch huấn luyện cho nhân viên về quy tắc Ứng xử - Kỹ năng giao tiếp trong quá trình làm việc tại bệnh viện
	- Tất cả nhân viên vệ sinh mới nhận việc phải được công ty huấn luyện và kiểm tra sát hạch trước khi vào làm việc thực tế tại Bệnh viện
	- Đối với những nhân viên không đạt yêu cầu trong quá trình kiểm tra đầu vào về công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn và Vệ sinh môi trường, Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo lại và chịu toàn bộ chi phí đào tạo hoặc thay thế nhân viên khác đạt tiêu chuẩn.
	b. Yêu cầu có sinh hoạt định kỳ để kịp thời chấn chỉnh (có tham dự của nhân viên KSNK của bệnh viện)

3.1.4. Yêu cầu chất lượng vệ sinh

STT	Nội dung
1	Yêu cầu chất lượng vệ sinh môi trường
	<p>Mọi bề mặt sau khi vệ sinh phải đạt được các tiêu chuẩn sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sạch: Quan sát thấy: <ul style="list-style-type: none"> + Không bụi, bẩn, không bã cao su, đầu thuốc lá, không mạng nhện, không dính chất máu, dịch, không vết ô vàng, rỉ sét,... trên các bề mặt. + Chất thải được thu gom, vận chuyển đúng quy định + Kết quả xét nghiệm vi sinh đạt yêu cầu + Kết quả kiểm tra ngẫu nhiên đạt độ sạch (phét máy kiểm tra độ sạch, bụi, làm 3 tháng 1 lần, đột suất khi có dịch và yêu

	<p>cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọn gàng, ngăn nắp: đồ vật trong khoa phòng, bệnh viện luôn được xếp gọn gàng, ngăn nắp và ngay ngắn đúng quy định. Không để các phương tiện vệ sinh tại các khu vực người bệnh ngồi, khu vực công cộng, tại các vị trí không đúng quy định (chổi quét, tải lau,) - Không có mùi khó chịu (hôi, thối, tanh, nồng,...) 		
2	Yêu cầu chất lượng vệ sinh theo vị trí		
	Stt	Khu vực cần vệ sinh	Tiêu chuẩn vệ sinh yêu cầu
	1	<p>Khu vực ngoại cảnh, Bậc cầu thang, Tay vịn (gắn tường, cầu thang,...) Lối vào, Hành lang, Ban công, Mái hiên, Mái vòm, mái tôn Hệ thống chiếu sáng bên ngoài (đèn, công tắc)</p>	<p>Không có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất thải - Lá cây - Túi nilon Bã kẹo cao su - Dầu thuốc lá - Nước đọng - Bụi - Chất thải xây dựng - Mạng nhện Phân chim
	2	Khu vực cống rãnh, đường thoát nước	Không có chất thải đọng, nước đọng.

	3	Tường, Gờ tường, Trần nhà	<p>- Tường (trong/ngoài) và trần (trong/ngoài): không có dính máu, dịch tiết, bụi, bụi vải, vết dơ, đất, mạng nhện, băng dính các loại; không ó vàng.</p>
	4	Cửa sổ (phía trong)	<p>- Bề mặt kính: không có dính máu, dịch tiết, vân tay, vết mờ, ó vàng, bụi, băng dính các loại.</p> <p>Khung cửa sổ, rãnh và phần nhô ra: Không có bụi, vết dơ, mạng nhện.</p>
	5	Cửa ra vào	<p>- Bề mặt (kính,...): không có dính máu và dịch tiết, vân tay, vết mờ, ó vàng, bụi, băng dính các loại</p> <p>Cửa ra vào (trong/ngoài) và khung cửa (trong/ngoài): không có bụi, vết dơ, mạng nhện.</p> <p>- Lỗ thông hơi, lưới và các hệ thống thông khí khác luôn luôn trống (không được đặt các vật khác cản trở) và không có bụi, cát, đá, mạng nhện, các vết bẩn khác.</p> <p>- Khe cửa và chấn song: không có vết dơ và các loại vết bẩn khác.</p> <p>Tay nắm cửa: không có dính máu, dịch tiết, vết mờ, bụi, băng dính các loại, không rỉ sét và luôn khô ráo.</p>
	6	Sàn cứng (bằng gỗ, gạch, men, xi măng...)	<p>Toàn bộ sàn bao gồm gờ, chân và góc tường:</p> <p>- Sàn không dính máu và dịch tiết; khô ráo, không có chất thải, bã kẹo cao su, tóc, vết nước đổ hay bất kỳ một loại dung dịch khác; không đóng bụi, đất ở gờ, chân và góc tường.</p> <p>- Những khi vực khó tiếp cận (gờ tường, góc tường và xung quanh đồ nội thất): không có bụi, đất đá, sợi vải, bã kẹo cao su.</p> <p>Cần sử dụng biển báo (bằng tiếng Việt hay ghi chú bằng tiếng Việt) để cảnh báo có khu vực đang được làm vệ sinh</p>

	7	Sàn mềm (lót bằng thảm, cao su, vinyl, lino)	<p>Toàn bộ sàn bao gồm gờ, chân và góc tường:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sàn không dính máu và dịch tiết; khô ráo, không có chất thải, bã kẹo cao su, tóc, vết nước đổ hay bất kỳ một loại dung dịch khác; không đóng bụi, đất ở gờ, chân và góc tường. <p>Những khi vực khó tiếp cận (gờ tường, góc tường và xung quanh đồ nội thất): không có bụi, đất đá, sợi vải, bã kẹo cao su.</p>
	8	Lưới thông khí (thổi vào và hút ra)	<ul style="list-style-type: none"> - Phía ngoài của lỗ thông khí không dính máu và dịch tiết, bụi, đất cát, mạng nhện. <p>Không được đặt vật cản trên đường lưu chuyển của dòng khí.</p>
	9	Đồ điện và thiết bị điện	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ điện và thiết bị điện (sử dụng hay không sử dụng) không dính máu và dịch tiết, không dính bụi, vết dầu mỡ, mạng nhện, dấu vân tay, các vết bẩn, băng dính các loại. - Quạt thông hơi (của các thiết bị điện) hay quạt gió không có bụi và bụi vải. <p>Bồn nước uống nóng lạnh trực tiếp sạch và không có đóng cặn.</p>
	10	Bảng điện, ổ điện, Công tắc và nút gọi	<p>Sạch, không bụi bám, không có dấu tay, các vết bẩn, băng dính các loại và hoạt động tốt, nếu hỏng phải báo ngay</p>
	11	Đồ nội thất (bàn, ghế, giường, tủ, kệ, bồn rửa các loại, bình đựng dung dịch rửa tay, bảng treo,...)	<ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các đồ nội thất không dính máu và dịch tiết, không có bụi, đất, bã kẹo cao su, mạng nhện, vết bẩn, vân tay, vết nước đổ và băng dính các loại. - Chân đồ nội thất, bánh xe bàn ghế tu: không dính sợi dây lau nhà, tóc, bã kẹo cao su, đất, bụi, vết bẩn, mạng nhện, băng dính các loại. - Những nơi khó tiếp cận (các gờ, góc, nếp gấp) không có bụi, bụi vải, đất đá, vết bẩn.

			Nóc tủ, kệ không để đồ linh tinh và sạch, không bụi
	12	Rèm/mành cửa các loại	- Các loại màn, rèm che (cửa sổ, cửa ra vào,...) không dính máu, dịch tiết, không có bụi, mạng nhện, xơ vải, băng dính các loại.
	13	Cây cảnh trong nhà	- Luôn xanh tốt -Tất cả các thành phần của cây cảnh không dính máu và dịch tiết, không có bụi, mạng nhện và chất thải.
	14	Bình cứu hoả và hệ thống báo cháy (biển báo, tiêu lệnh)	- Không dính máu và dịch tiết, không có bụi, cát, vết dơ, mạng nhện, băng dính các loại, không có vết ghi sét. Đề đúng nơi quy định
	15	Thùng/sọt đựng chất thải	- Không dính máu và dịch tiết, không có bụi, băng dính các loại, không gây đọng nước. - Cần sạch cả trong và ngoài, hoạt động tốt. - Phải luôn có túi rác đúng quy định lót sẵn sàng. - Chất thải không đầy quá $\frac{3}{4}$ thùng/ sọt rác. Không mùi hôi.
	16	Thiết bị nhà tắm và nhà vệ sinh (vòi tắm, bồn cầu/bồn tiểu, bồn rửa, gương, tường/vách ngăn,...)	- Các thiết bị và bề mặt trong nhà tắm và nhà vệ sinh không dính máu và dịch tiết, không có vết xà phòng, bọt, bụi, cặn, nấm mốc, băng keo các loại,... - Không bị ố vàng. Không có mùi.
			- Thiết bị của người bệnh (bao gồm bề mặt phía dưới các thiết bị) không dính máu và dịch tiết, không có bụi, vết bẩn, vết dầu mỡ và vết nước đổ, không dính băng keo các loại.

	17	Thiết bị của người bệnh (xe lăn, cây dịch truyền,...)	Chân, bánh xe các thiết bị (ghế, xe lăn,...): không dính dây lau nhà, đất, bụi, vết bẩn và mạng nhện.
	18	Thiết bị/dụng cụ làm sạch (bao gồm thiết bị chạy bằng điện: máy hút khô, máy hút ẩm, máy chà sàn...; thiết bị chạy bằng ắc quy/pin: máy chùi rửa, máy giặt thảm...)	<ul style="list-style-type: none"> - Các thiết bị/dụng cụ làm sạch không dính máu và dịch tiết, không có vết dầu mỡ, bụi, vết bẩn, mạng nhện. - Các thiết bị phải treo thẻ (thẻ hiện thông tin về ngày kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng,...). - Chân, tay cầm/nắm, bánh xe của các thiết bị làm sạch không có bụi, cát, đất, sợi vải, mạng nhện và bị xù. - Thiết bị làm sạch sử dụng nước cần phải được cất giữ sạch và khô. <p>Đầu vòi hút và ống hút không có bụi, vật cản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Túi đựng bụi: trong tình trạng tốt và không quá đầy. <p>Xe đựng vật dụng làm sạch không có vết nước đổ, vết bẩn và bụi.</p>
3	Nội dung công việc hàng ngày quét đường, sân đường, thu gom rác toàn Bệnh viện:		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt, rác y tế toàn bệnh viện đúng theo Thông tư 20/2021/TT-BYT về nhà rác theo quy định của Bệnh viện. - Thu gom, vận chuyển doanh cụ, đồ dùng toàn Bệnh viện (bàn, ghế, giường, tủ, kệ, tấm, vách, kính vỡ, các trang thiết bị vệ sinh hồng, cành cây, cây cỏ... bằng xe chở rác) về nơi tập kết, nhà rác theo quy định của Bệnh viện. - Quét dọn sạch sẽ khu vực tập kết rác, đảm bảo sau khi thu gom rác khu tập kết không còn rác rơi rải, chân thùng rác sạch. - Vệ sinh thùng rác định kỳ, 2 ngày/lần. - Hàng ngày vệ sinh, xịt và khử trùng nhà rác. - Vệ sinh sạch các tuyến đường, vỉa hè, vỉa hè vào đến chân công trình hiện hữu, sân đường, bãi cỏ, các công và duy trì 		

	<p>sạch trong ngày. Lá cây, cành cây, rác, doanh cụ hỏng thu gom kịp thời không để lưu lại quá 01 giờ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 02 xe chở rác có thùng kín. Thu gom rác, chở rác sinh hoạt, y tế theo đúng quy định của chống nhiễm khuẩn. Quá trình vận chuyển không được rơi vãi rác và không được chảy nước. Sau khi sử dụng để tại nhà rác bệnh viện. Hàng ngày vệ sinh sạch xe chở rác.
4	Yêu cầu kỹ thuật quét đường, sân vườn và thu gom rác
	<p>4.1. Quy trình thu gom ban đầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nhân di chuyển phương tiện thu gom dọc theo tuyến đường, sân đường được phân công, dùng chổi và ky thực hiện các công việc (bao gồm cả lòng đường và vỉa hè, đoạn đường có sân vườn, bãi cỏ phạm vi làm vệ sinh được tính từ bó vỉa vào đến chân công trình hiện hữu): <p>Hốt các đồng rác và xà bần, bùn đất, cát.</p> <p>Nhặt các bịch rác, rác dọc theo tuyến đường được phân công tính từ bó vỉa vào đến chân công trình hiện hữu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi kết thúc công tác thu gom ban đầu (nếu thiết bị thu gom đầy), di chuyển đến nhà rác.
	<p>4.2. Quy trình quét, thu gom</p> <p>a. Quy định về phạm vi quét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vỉa hè, sân vườn, bãi cỏ: Quét toàn bộ diện tích vỉa hè bao gồm khu vực thảm cỏ, gốc cây, sân vườn. - Lòng đường: Quét toàn bộ diện tích mặt đường trọn chiều dài con đường. - Đoạn đường không có vỉa hè phạm vi quét, bảo đảm vệ sinh được tính từ bó vỉa vào chân công trình hiện hữu. <p>b. Thao tác quét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để phương tiện thu gom phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước - Quét xuôi theo chiều xe lưu thông - Công nhân dùng chổi quét khu vực được giao, chiều quét phải thuận chiều xe lưu thông, từng nhát chổi phải đan khít vào nhau, không được nhảy bước để đưa rác, cát, lá cây và gom lại thành đồng (vị trí gom rác thành đồng không được nằm trước hàm ếch, miệng cống và cách tối thiểu 2m)

	<ul style="list-style-type: none"> - Khi quét đến mỗi hàm ếch miệng cống, công nhân phải dùng chổi lùa sạch rác, bùn và cát nằm trước miệng hàm ếch miệng cống (không được lùa rác, cát, bùn xuống hàm ếch miệng cống) - Đối với những khu vực bị trũng ứ đọng nước, công nhân phải miết chổi dàn nước rộng ra và lùa nước về phía miệng cống gần nhất - Đối với những khu vực có cỏ dại, cây dại công nhân dùng cuốc bàn làm sạch cỏ - Quét sạch rác và cát ở triều lè, rãnh thoát nước. - Để phương tiện thu gom phía sau, công nhân thực hiện thao tác phía trước. Di chuyển phương tiện thu gom cùng chiều xe lưu thông. <p>c. Thao tác thu gom rác và phương tiện thu gom</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nhân đẩy phương tiện thu gom dọc theo tuyến đường và cùng chiều xe lưu thông, dùng chổi và ky hốt rác, cát do công nhân quét dọn thành đống, để vào phương tiện thu gom cho đến khi đầy và di chuyển đến nơi tập kết. - Tiếp tục lấy phương tiện thu gom dự trữ, tiếp tục thu gom trên lộ trình được phân công cho đến khi quét hết diện tích được giao. <p>d. Chuyển rác từ phương tiện thu gom sang xe cơ giới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình làm vệ sinh, khi phương tiện thu gom đầy rác, vận chuyển đến điểm hẹn để chuyển sang xe cơ giới. - Tại điểm hẹn, khi xe cơ giới đến công nhân thu gom cạp thùng rác nâng đổ vào gàu ép, dùng chổi thu gom rác rơi vãi trên mặt đường. Phương tiện thu gom phải ngăn nắp, gọn gàng. - Các công việc trên được lặp đi lặp lại và làm cho đến hết phần đường phụ trách.
	<p>4.3 Kết thúc ca làm việc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Di chuyển phương tiện thu gom về nơi tập kết, nhà rác - Chà rửa công cụ lao động, phương tiện thu gom - Cát công cụ lao động, phương tiện thu gom và đồ bảo hộ lao động vào nơi quy định

4.4. Yêu cầu khác của quét đường, sân vườn và thu gom rác:

a. Đối với công tác quét đường, quét sân vườn, bãi cỏ.

Trong phạm vi quét đường, sân vườn, bãi cỏ Nhà thầu phải đảm bảo:

- Sau khi vừa quét qua một đoạn đường theo qui định, Nhà thầu phải đảm bảo :

+ Không còn chất thải, 02 bên lề phải sạch đất, sạch cát, sạch bùn.

+ Không còn chất thải, rác trên đường, vỉa hè, sân vườn, bãi cỏ tính từ bó vỉa vào đến chân công trình hiện hữu; Không còn chất thải, rác tại các miệng cống, hố ga.

+ Không còn cây, cành cây, cỏ dại, không còn nước đọng vũng trên đường, vỉa hè.

- Chất thải, rác bừa bãi, vương vãi trên đường, vỉa hè phải được thu gom kịp thời không để lưu lại quá 01 giờ (sau khi tiếp nhận thông tin phản ánh từ giám sát phải làm vệ sinh ngay)

- Đảm bảo ít nhất 02 xe thu gom rác theo đúng quy định bộ y tế. Phương tiện thu gom phải sạch sẽ, bên hông thân xe có ghi thông tin đơn vị (tên, địa chỉ, điện thoại) để nhận biết;

- Phương tiện thu gom (xe thu gom) phải có nắp đậy, kín, không phát tán mùi hôi, không gây rơi vãi, không rỉ nước, đảm bảo mỹ quan (phương tiện phù hợp với quy định thu gom của bệnh viện và bộ y tế).

- Phương tiện thu gom không được coi nói; không treo các túi, bịch nhằm lưu chứa phế liệu trong quá trình thu gom.

b. Công tác thu gom chất thải:

- Hằng ngày, thu gom toàn bộ chất thải rắn phát sinh trong bệnh viện về nhà tập trung rác và bàn giao cho đơn vị xử lý.

- Công tác thu gom phải thực hiện đúng theo Thông tư 58.

c. Tại nhà rác :

- Rác tập kết tại nhà rác phải được chứa trong các thùng rác, đậy nắp kín.

- Các loại rác phải được chứa trong các thùng rác đúng màu, để đúng nhà chứa rác (rác y tế, sinh hoạt, tái chế, nguy hại).

	<ul style="list-style-type: none">- Công ty môi trường đô thị vào thu gom rác, nhân viên trực nhà rác hỗ trợ vận chuyển rác lên xe rác không để rơi, chảy nước rỉ rác. - Nhà rác phải được rửa sạch chậm nhất sau 1 giờ khi kết thúc vận chuyển rác.
--	---

**Phụ lục 1. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ LÀM SẠCH/KHỬ KHUẨN
MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT BỆNH VIỆN**

1. PHÂN LOẠI MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT

1.1. Phân loại theo mức độ ô nhiễm

1.2. Phân loại theo mức độ tiếp xúc

Bề mặt tiếp xúc	Mô tả
Thường xuyên	Bề mặt có tần suất động chạm cao, đặc biệt là động chạm với bàn tay: - Nút cửa, nút bấm cầu thang máy, điện thoại, nút bấm chuông, công tắc bật/tắt đèn, bàn phím,... - Thiết bị y tế như máy chạy thận, thiết bị theo dõi chỉ số sinh tồn... - Giường bệnh, sàn nhà, bồn rửa tay, bồn vệ sinh...
Ít	Bề mặt có tần suất động chạm với bàn tay thấp: tường, trần, gương, khung cửa, rèm cửa....

2. TRÌNH TỰ VỆ SINH

Làm sạch từ khu vực ít ô nhiễm tới khu vực ô nhiễm nhiều nhất, từ bề mặt ít tiếp xúc tới bề mặt tiếp xúc thường xuyên, từ bề mặt cao tới bề mặt thấp và từ trong ra ngoài.

3. KỸ THUẬT VỆ SINH CHUNG

- Loại bỏ chất thải, bụi, mảnh vụn, chất bẩn nhìn thấy bằng mắt thường trước khi làm sạch/khử khuẩn. Sử dụng cây gom chất thải. Không thu gom chất thải sắc nhọn bằng tay trần, loại bỏ chất thải sắc nhọn vào thùng kháng thủng, thông báo ngay tới người quản lý khi bị tổn thương do vật sắc nhọn.

- Giảm thiểu khuếch tán bụi hoặc chất ô nhiễm khác trong quá trình lau: Lau ẩm đối với mọi quy trình vệ sinh, không dùng chổi trong khu bệnh phòng, khu văn phòng, không bật quạt trong khi gom chất thải, bụi bẩn trước lau, không giữ, lắc tải/giẻ khi lau.

- Khăn và tải lau đúng màu quy định theo khu vực nguy cơ. Mỗi tải, khăn lau nhà chỉ lau trong diện tích khoảng 20m² phải thay tải lau mới, hoặc khi bẩn (mỗi khăn được gấp làm 8 mặt, thường xuyên trở mặt khăn khi lau và thay khi thấy bẩn); tải/khăn lau bề mặt bàn chỉ dùng một lần.
- Sau khi làm vệ sinh, tải lau cần được giặt tập trung (bằng máy giặt chuyên dụng), phơi khô dưới nắng. Tuyệt đối không được phơi các tải lau dọc lan can các khoa, phòng, ban.
- Không làm vệ sinh tại buồng bệnh khi có nhân viên y tế đang thực hiện kỹ thuật thăm khám và điều trị.
- Cần làm vệ sinh ngay những nơi có nguy cơ lây nhiễm cao (khi có vung vãi máu hoặc các chất tiết, dịch cơ thể của bệnh nhân).
- Kỹ thuật lau: Lau theo chiều từ sạch đến bẩn, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài. Đối với vệ sinh bề mặt sàn nhà: chia đôi mặt sàn nhà, đặt biển báo dành ½ lối đi. Lau theo hình zíc zắc, đường lau sau không trùng đường lau trước, không dùng tải bẩn hay mặt khăn bẩn để lau lại đường lau trước đó.
- Khi lau: nhúng khăn/tải sạch vào xô chứa dung dịch làm sạch/khử khuẩn/nước, vắt khăn/tải cho vừa ẩm rồi lau. Sau khi lau trong diện tích khoảng 20m² hay khi bẩn, tháo bỏ khăn/tải bẩn đã sử dụng vào túi đựng đồ bẩn (để đưa đi giặt tập trung), rồi thay khăn/tải sạch để tiếp tục công việc. Tuyệt đối không nhúng khăn, tải bẩn vào dung dịch làm sạch/khử khuẩn, không giặt tại nơi sử dụng.
- Khi dùng hóa chất dạng xịt, nên xịt hóa chất vào khăn sau đó lau; nếu lau nền nhà, phun thấp, xịt đến đâu lau đến đó. Không xịt khi có người bệnh.
- Kỹ thuật vệ sinh kính: Phải phun dung dịch vệ sinh kính, lau với cây gạt kính chuyên dụng, lau sạch lại không để vết hoá chất nước còn đọng với khăn chuyên dụng.
- Kỹ thuật xử lý đồ tràn máu, dịch sinh học: Phải có đủ phương tiện, hoá chất và nhân viên vệ sinh phải được huấn luyện thành thạo quy trình.
- Sử dụng đúng loại, đúng nồng độ hóa chất làm sạch và khử khuẩn đã quy định.
- Các phương tiện làm sạch bảo đảm hoạt động tốt và sử dụng riêng cho khu vực yêu cầu vô khuẩn cao, khu vệ sinh và khu cách ly.
- Nhân viên vệ sinh phải mang đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân khi thực hiện nhiệm vụ.

4. VỀ KỸ THUẬT VỆ SINH MÔI TRƯỜNG BỀ MẶT

- Chuẩn bị:
 - + Mang phương tiện phòng hộ cá nhân.
 - + Chuẩn bị đủ phương tiện vệ sinh môi trường

+ Pha hoá chất làm sạch và khử khuẩn môi trường theo đúng hướng dẫn về nồng độ và cách pha của nhà sản xuất, cho các dung dịch vào 3 xô: Xô màu xanh đựng nước, xô màu vàng đựng hoá chất làm sạch, xô màu đỏ đựng hoá chất khử khuẩn (2/3 xô)

- Thu dọn đồ đạc, loại bỏ những đồ vật không cần thiết, đã hỏng trong phòng bệnh ra khỏi buồng bệnh.

- Đưa người bệnh ra khỏi phòng, cho các vật dụng trên bàn vào tủ đầu giường hoặc che đậy lại tránh bụi, tắt quạt trong trường hợp vệ sinh trần nhà, tường, cửa và các vật dụng khác.

- Lau ẩm cho sạch bụi và hút sạch chất thải, chú ý các góc ở dưới gầm giường, bàn, ghế,...

- Cho tải sạch vào xô đựng dung dịch tương ứng với mỗi lần lau, vắt đủ độ ẩm cần thiết:

+ Lau lần 1 với chất tẩy rửa làm sạch (xà phòng).

+ Lau lần 2 với nước sạch và để khô.

+ Lau lần 3 với dung dịch khử khuẩn: Đối với khu vực lây nhiễm và khi có dịch cúm H5N1, SARS,...

- Kê lại đồ đạc đã dịch chuyển trong quá trình vệ sinh vào đúng chỗ, thu dọn, đưa dụng cụ, chất thải ra khỏi phòng.

5. VỀ KỸ THUẬT VỆ SINH BỀ MẶT KHI CÓ MÁU VÀ DỊCH CƠ THỂ

- Chuẩn bị

+ Mang phương tiện phòng hộ cá nhân.

+ Chuẩn bị đủ phương tiện vệ sinh môi trường

+ Pha hoá chất lau về mặt theo quy định của Bộ Y tế và nhà sản xuất.

- Dùng khăn giấy phủ lên vết máu, dịch đồ tràn

- Rưới dung dịch khử khuẩn lên trên khăn giấy và để 10 phút.

- Lau chùi khu vực có đồ tràn với khăn giấy, bỏ khăn giấy vào túi màu vàng đựng chất thải lây nhiễm.

- Dùng giẻ thấm dung dịch khử khuẩn lau lại vùng bề mặt ô nhiễm.

- Dùng khăn sạch ẩm lau lại bề mặt được khử khuẩn.

6. QUY ĐỊNH MÀU KHĂN LAU, TẢI LAU (MÓP), THAU, XÔ

Quy định màu khăn lau và tải lau làm sạch các khoa phòng:

- Màu trắng: Khu vực vô khuẩn (phòng mổ, buồng can thiệp mạch,...)
- Màu đỏ: Khu vực lây nhiễm, nguy cơ cao (khu lọc máu, hồi sức tích cực, nhà vệ sinh, nơi xử lý dụng cụ...)
- Màu vàng: Khu vực chăm sóc và điều trị, nguy cơ trung bình (buồng bệnh,...)
- Màu xanh: Khu vực nguy cơ thấp (phòng hành chính, kho sạch, nhà ăn,...)

7. QUY TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI

Quy trình xử lý chất thải

- Ghi tên khoa, phòng trên tất cả các loại túi đựng chất thải đang sử dụng.
- Hàng ngày, chất thải từ các khoa phòng được thu gom tập trung theo từng khu vực khoa phòng từ 2 đến 3 lần hoặc khi phát sinh, không để chất thải quá đầy $\frac{3}{4}$ túi, thùng và được vận chuyển bằng thang máy vận chuyển chất thải. Lưu ý, khi thu gom và vận chuyển phải buộc kín miệng túi chất thải, thùng chất thải phải đậy nắp kín.
- Vấn đề phân loại, thu gom, vận chuyển rác thải phải tuân theo quy định về quản lý, xử lý chất thải y tế của ngành y tế.
- Việc thu gom, vận chuyển, đường vận chuyển phải tuân theo qui định của Bệnh viện.
- Vận chuyển rác trong thùng kín, xe thùng có nắp đậy kín, không thùng đáy, tránh rơi vãi chất thải trong quá trình vận chuyển:
 - + Thùng vàng để vận chuyển chất thải lây nhiễm.
 - + Thùng xanh vận chuyển chất thải thông thường.
 - + Thùng đen để vận chuyển chất thải hóa học nguy hại, chất thải phóng xạ.
 - + Thùng trắng để vận chuyển chất thải tái chế.
- Tập trung chất thải đến nơi quy định của Bệnh viện. Chất thải tái chế từ các khoa, phòng phải được chuyển đến nơi tập trung hàng ngày.
- Công ty vệ sinh phải có xe thùng màu vàng vận chuyển chất thải lây nhiễm và xe thùng màu xanh vận chuyển chất thải thông thường (không được để chung túi chất thải lây nhiễm và túi chất thải thông thường trên cùng 1 xe để vận chuyển).
- Tất cả các loại chất thải sau thu gom phải được bỏ vào thùng được phân loại theo quy định và có nắp đậy, không được để trên sàn nhà chứa rác.

Khi thu gom chất thải nếu vận chuyển bằng thang máy phải vệ sinh bên trong ngay sau khi vừa ra khỏi. Mỗi lần vận chuyển phải đặt bảng “Thang máy đang vận chuyển chất thải phía trước cửa thang máy”. Thời gian, tuyến đường và thang máy vận chuyển thải phải thực hiện theo quy định của Bệnh viện.

Phụ lục 2. YÊU CẦU VỀ HÓA CHẤT VỆ SINH BỀ MẶT

1. Nguyên tắc lựa chọn

- Hóa chất sử dụng phải đúng theo quy định của Bộ Y tế và nhà sản xuất.
- Có khả năng làm sạch và tẩy rửa tốt các vết bẩn hữu cơ (dầu mỡ, protein) và vô cơ.
- Tác dụng nhanh khi tiếp xúc với bề mặt môi trường
- Có khả năng pha loãng và nồng độ sau pha loãng ổn định kéo dài
- Không bị phân hủy bởi tác động của các yếu tố môi trường, không có tính ăn mòn cao.
- An toàn cho nhân viên, người bệnh, môi trường
- Hiệu quả khử khuẩn kéo dài trên bề mặt môi trường, vật dụng
- Dễ sử dụng
- Không mùi (hay có mùi dễ chịu nếu có)
- Xuất xứ rõ ràng và hướng dẫn sử dụng đầy đủ. Có tài liệu công bố rõ ràng thành phần, tác dụng, chỉ định của nhà sản xuất (có tài liệu đính kèm)
- Có thùng đựng hóa chất (nguyên liệu, thành phẩm) dán nhãn theo đúng quy chế nhãn thuốc.

2. Danh mục hóa chất vệ sinh bề mặt

Stt	Công dụng	Thành phần chính	Ghi chú
1	Hóa chất tẩy rửa và diệt khuẩn đa dụng		
	Mức 1: Bề mặt thường (hành chính, bệnh thường)	Amonium bậc 4 hoặc tương đương	Mỗi sản phẩm đề xuất phải có đầy đủ các thông tin sau:

Stt	Công dụng	Thành phần chính	Ghi chú
	Mức 2: Bề mặt khu vực nguy cơ lây nhiễm cao hoặc cần vô khuẩn	Clo hoạt tính hay tương đương	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả sản phẩm - Hướng dẫn sử dụng - Hình ảnh minh họa - Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành theo quyết định hiện hành của Bộ Y tế đối với hóa chất khử khuẩn
2	Hóa chất tẩy rửa và làm vệ sinh bồn cầu		
3	Hóa chất vệ sinh kính và bề mặt có độ bóng		
4	Chất khử mùi		
5	Chất tẩy ó (inox, nhôm,...)		
6	Tinh dầu sả/tinh dầu thơm		
7	Hóa chất làm sạch (xà phòng, chất tẩy rửa) dùng cho tất cả các khu vực		

Phụ lục 3. CHI TIẾT CÔNG VIỆC VỆ SINH

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Ghi chú
1	Hành lang các tầng.	Lau sàn với hóa chất làm sạch sàn; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau lan can; Thu gom rác.	
2	Sảnh bệnh viện, khu ghế ngồi chờ.	Lau sàn với hóa chất làm sạch sàn; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau ghế ngồi; Thu gom rác.	
4	Cầu thang bộ.	Quét và lau bậc thang; Lau tay vịn, lan can inox; Lau tường cầu thang; Lau song chắn và kính lá sách; Thu gom rác.	
5	Thang máy, thang cuốn.	Lau cửa thang máy bên trong và bên ngoài; Lau bảng điều khiển, nút bấm, bảng chỉ dẫn; Lau sàn, tường thang máy; Đánh bóng các chi tiết bằng inox.	

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Ghi chú
6	Nhà vệ sinh công cộng.	Làm sạch Lavabo, gương, bồn tiểu, bồn cầu; Lau sàn và khử mùi; Lau cửa, vách ngăn, tường; Lau cửa sổ kính (bao gồm cả bệ và khung cửa sổ); Kiểm tra thường xuyên, bảo đảm sàn sạch và khô; Tổng vệ sinh và khử mùi cuối ngày; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
7	Nhà vệ sinh phòng bệnh	Làm sạch Lavabo, gương, bồn tiểu, bồn cầu; Lau sàn và khử mùi; Tổng vệ sinh và khử mùi cuối ngày; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau cửa, vách ngăn, tường; Lau cửa sổ kính (kể cả bệ và khung cửa sổ); Thu gom rác.	
8	Phòng lưu bệnh, điều trị bệnh (trừ khu Nhiễm, Cấp cứu, Hồi sức, Mổ và Sản)	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau công tắc điện; Lau tủ đầu giường; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Lau giường bệnh; Xử lý giường sau khi bệnh nhân tử vong theo quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn; Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường; Lau cửa ra vào; Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	
9	Phòng khám (trừ khu Nhiễm, Cấp cứu, Hồi sức, Mổ và Sản)	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau giường; Lau thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau công tắc điện; Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (kể cả bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	
10	Phòng xét nghiệm, phòng siêu âm, phòng chụp X-Quang.	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau bàn; Lau các thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau công tắc điện; Lau quạt, máng đèn, đồng hồ treo tường; Lau mặt ngoài máy lạnh; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	
11	Phòng mổ.	Chà sàn bằng máy và hóa chất; Lau và khử khuẩn sàn bằng hóa chất; Lau bàn mổ bằng hóa chất khử trùng; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau giường; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Thu gom rác.	

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Ghi chú
12	Phòng Cấp cứu.	Lau và khử khuẩn sàn; Làm sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
13	Phòng Hồi sức.	Lau và khử khuẩn sàn; Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
14	Phòng Khu Sản.	Lau và khử khuẩn sàn; Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
15	Khu Nhiễm.	Lau và khử khuẩn sàn; Lau sạch giường sau khi bệnh nhân chuyển đi; Làm sạch lavabo; Khử khuẩn sàn cuối ngày; Lau cửa ra vào; Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Lau các công tắc điện; Lau máng đèn; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
16	Phòng hành chính, phòng dụng cụ, phòng thủ thuật.	Lau sạch sàn bằng hóa chất; Lau bàn; Lau các thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau các công tắc điện; Lau quạt; Lau máng đèn; Lau đồng hồ treo tường; Lau mặt ngoài máy lạnh; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Lau mặt ngoài tủ đựng thuốc; Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	

Stt	Vị trí thực hiện công tác vệ sinh, làm sạch	Chi tiết công việc	Ghi chú
17	Kho lưu trữ, Nhà bảo vệ; Trạm xử lý nước thải; Nhà xe cấp cứu; Hầm xe; hành lang tầng 12.	Quét và lau sàn; Lau cửa; Thu gom rác.	
18	Sân đường nội bộ, Khu cây xanh. Cổng, tường rào, bảng tên.	Lau bảng hiệu, bảng tên và tường rào; Quét dọn, thu gom rác thải và lá cây.	
19	Nhà lưu trữ chất thải	Thu gom rác; Rửa thùng rác. Lau tường, lau cửa; Chà sàn bằng máy và hóa chất.	
20	Nhà thuốc, Phòng thu viện phí, Phòng nhận bệnh.	Lau sàn; Lau bàn; Lau thiết bị văn phòng; Lau mặt ngoài tủ, kệ; Lau các công tắc điện; Lau quạt trần; Lau máng đèn; Lau đồng hồ treo tường; Lau mặt ngoài máy lạnh; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy các vết dơ trên tường; Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
21	Nhà đại thể, khu tượng Quan Âm.	Lau sàn; Lau bàn; Lau các công tắc điện; Lau cửa ra vào; Lau cửa sổ kính (bao gồm mặt trong kính, bệ và khung cửa sổ); Tẩy vết bẩn trên tường; Chà sàn bằng máy và hóa chất; Thu gom rác.	
22	Khu vực khác (Vách ngăn kính, trần nhà, quạt trần, hội trường, hòn non bộ, khung rèm, sê nô...) dưới 3 m	Quét mạng nhện; Lau vách kính trong; Lau quạt trần; Hút bụi thảm trải sàn; Làm sạch sàn hòn non bộ bằng máy và hóa chất; Thu gom rác; Tháo lắp, lau khung rèm (tất cả các khoa/phòng trong Bệnh viện nếu có).	
23	Giám sát vệ sinh.	Quản lý, điều phối và kiểm tra chất lượng công tác vệ sinh.	

3.2. YÊU CẦU KỸ THUẬT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ GIẶT LÀ

3.2.1. Khối lượng dịch vụ giặt là

Stt	Tên dịch vụ cung ứng	Đơn vị tính	Số lượng dự trữ năm 2026-2027	Ghi chú
1	Dịch vụ giặt ủi năm 2026 -2027 (1 năm)	Kg	144.000	Bao gồm thu gom đồ vải tại bệnh viện Đa khoa Khu vực Hóc Môn

3.2.2 Nội dung công việc

- Nhận đồ vải bản từ khoa kiểm soát nhiễm khuẩn
- Phân loại và xử lý giặt, khử khuẩn tại nhà giặt.
- Sấy khô, gấp gọn chuyển trả đồ sạch đến khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

3.2.3 Chất lượng đồ vải sau khi giặt.

- Số lượng đồ vải giao bằng số lượng đồ vải nhận
- Trắng tự nhiên, không dính vết bẩn, không ngả vàng
- Không mục vải, không có mùi tanh, có mùi thơm nhẹ
- 100% đồ vải đều được ủi, đều được sấy khô, xếp phẳng, ngay ngắn và đóng gói theo yêu cầu
- Không lem màu, không loang màu do hóa chất
- Không lẫn lộn đồ vải bệnh viện khác
- Đúng quy cách khi giao, không đứt nút, sút chỉ, không bị rách. Đồ vải đứt nút phải đơm lại đầy đủ, áo bị mất dây phải may vá lại và giặt sạch giao trả cho bệnh viện trong vòng 2 ngày. Đồ không còn sử dụng được phải được đóng gói riêng và trả lại bệnh viện, không để chung các đồ vải khác gây khó khăn khi bệnh viện cấp phát.
- Cam kết định kỳ kiểm tra vi sinh đối với đồ vải sạch (03-06 tháng/lần) đồng thời thực hiện kiểm tra vi sinh đột xuất khi bệnh viện yêu cầu.

MỤC 4. GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

MỤC 5. QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TRA, NGHIỆM THU SẢN PHẨM:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng: Chủ Đầu tư và nhà thầu sẽ nghiệm thu dịch vụ làm sạch vào cuối mỗi tháng nhằm đánh giá quá trình thực hiện dịch vụ trong tháng của nhà thầu.

Trong bất kỳ thời điểm nào, Chủ Đầu tư có quyền lập Đoàn kiểm tra đột xuất việc thực hiện dịch vụ làm sạch của Nhà thầu và có quyền lập biên bản vi phạm hợp đồng khi nhà thầu vi phạm một trong các điều khoản như sau:

- ✓ Quy trình, tỉ lệ pha hóa chất, thiết bị máy móc, dụng cụ vệ sinh, hóa chất ... thiếu hoặc không đúng theo quy trình đã lập và đăng ký với bệnh viện.
- ✓ Thời gian, Tần suất làm sạch, quy trình làm sạch không đúng theo quy định, đã lập và đăng ký với bệnh viện.
- ✓ Thay đổi nhân sự mà không có sự chấp thuận của Chủ Đầu tư.
- ✓ Thiếu nhân sự thực hiện dịch vụ.
- ✓ Chất lượng dịch vụ không đáp ứng đúng theo yêu cầu của E-HSMT.